

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 2393/VBHN-BVHTTDL ngày 22/7/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 575/TTr-SVHTT ngày 08/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, tổ chức hoạt động tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế

này trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VH, TT&DL;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUB: PCVP P.T.T. Huyện, các phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

QUY CHẾ

**Quản lý, sử dụng tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn;
Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, sử dụng tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội. Cụ thể như sau:

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao + tên xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã)
- Nhà văn hóa - Khu thể thao + tên thôn, tổ dân phố.

Trường hợp Nhà văn hóa và Khu thể thao không nằm cùng một địa điểm thì lấy tên Nhà văn hóa hoặc Khu thể thao + tên thôn, tổ dân phố.

3. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý Nhà nước thuộc UBND Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng các Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

a) Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) là thiết chế văn hóa thuộc hệ thống thiết chế Văn hóa - Thể thao cơ sở phục vụ cộng đồng do ngành văn hóa, thể thao quản lý; chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân cấp xã; sự chỉ đạo, quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin quận, huyện, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện); hướng dẫn nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao cấp huyện.

b) Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố là thiết chế văn hóa thuộc hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở phục vụ cộng đồng do ngành văn hóa,

thể thao quản lý; do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, lãnh đạo toàn diện; Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố trực tiếp quản lý; chịu sự chỉ đạo, quản lý Nhà nước của UBND cấp xã, phòng Văn hoá và Thông tin cấp huyện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm văn hóa - Thông tin và Thể thao cấp huyện và Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp xã (nếu có).

2. Chức năng

a) Đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã

- Tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí; bảo tồn gìn giữ trao truyền và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao phù hợp với địa phương; bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao; nâng cao dân trí và mức hưởng thụ văn hóa, thể thao cho nhân dân; thu hút và tạo điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tham gia mọi hoạt động văn hóa, thể thao; phục vụ các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương.

- Hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng tại cơ sở.

b) Đối với Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh; phổ biến các kiến thức khoa học, kỹ thuật cho nhân dân trên địa bàn thôn, tổ dân phố.

- Là nơi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí, hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của Nhân dân, góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua khác của Thành phố, địa phương.

- Tổ chức hội họp của các tổ chức, đoàn thể, sinh hoạt, học tập của cộng đồng và các hoạt động khác phục vụ Nhân dân ở thôn, tổ dân phố.

Điều 3. Thẩm quyền và điều kiện thành lập

1. Đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã

a) Căn cứ quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao của quận, huyện, thị xã và cơ sở vật chất hiện có (Nhà văn hóa, sân vận động, nhà tập luyện thể dục thể thao, đài truyền thanh, thư viện, các câu lạc bộ văn hóa, thể thao, trung tâm học tập cộng đồng...) để thành lập Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin, Trưởng Phòng Nội vụ cấp huyện.

2. Đối với Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố

a) Căn cứ quy hoạch thiết chế văn hóa của xã, phường, thị trấn và cơ sở vật

chất hiện có (nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, sân luyện tập thể thao, các điểm vui chơi trẻ em, các câu lạc bộ văn hóa, thể thao, đội, nhóm sở thích...) để thành lập Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố theo đề nghị của công chức văn hóa, xã hội cấp xã.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Đối với Trung tâm văn hóa - Thể thao cấp xã

a) Xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động tháng, quý, năm, trình Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

b) Đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương xã hội hóa và liên kết hoạt động lĩnh vực văn hóa, thể thao, học tập cộng đồng trong phạm vi cấp xã theo đúng quy định của pháp luật.

c) Tổ chức và phối hợp tổ chức các hoạt động văn hoá cơ sở, tuyên truyền cổ động gồm: Triển lãm, sinh hoạt chuyên đề, tuyên truyền lưu động, phòng đọc sách, vui chơi giải trí, chiếu phim, câu lạc bộ, nhóm sở thích, lớp năng khiếu nghệ thuật; phối hợp tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, hướng dẫn kỹ thuật, phương pháp, các điều kiện tập luyện cho Nhân dân tại địa bàn.

d) Tổ chức và phối hợp tổ chức các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, hội thao, biểu diễn văn hoá văn nghệ; tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong và ngoài địa phương; hướng dẫn phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho các thôn, tổ dân phố trên địa bàn.

e) Phối hợp triển khai thực hiện các nội dung Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; giúp Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp xã triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng các danh hiệu: "Gia đình văn hoá"; "Thôn văn hóa"; "Tổ dân phố văn hóa"; “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; triển khai có hiệu quả phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng...

f) Tổ chức các hoạt động phục vụ công tác xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố. Xây dựng và phát triển mô hình “Thư viện gia đình”, “Tủ sách gia đình”. Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho Ban Chủ nhiệm các Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố; hướng dẫn tổ chức hoạt động cho các câu lạc bộ trên địa bàn.

g) Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do Thành phố, quận, huyện, thị xã tổ chức.

h) Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, số hoá trong quản lý, tổ chức hoạt động, hướng tới chuẩn hoá theo hướng thông minh, hiện đại.

i) Quản lý tài sản, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

k) Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn giao.

2. Đối với Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị của Thành phố, địa phương theo kế hoạch và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

b) Tổ chức các hoạt động văn nghệ; thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao; duy trì hoạt động các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho cộng đồng, đặc biệt là trẻ em và người cao tuổi.

c) Tổ chức các chương trình, lớp học bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về kỹ năng; tiếp nhận thông tin phục vụ Nhân dân trên địa bàn.

d) Tham gia thực hiện các nội dung phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, cuộc vận động “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

e) Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị Nhà văn hoá - Khu thể thao.

f) Duy trì, tổ chức hiệu quả các cuộc họp, sinh hoạt các tổ chức, đoàn thể của thôn, tổ dân phố.

g) Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, hướng tới xây dựng, duy trì có hiệu quả mô hình Nhà văn hoá - Khu thể thao Thôn, Tổ dân phố thông minh.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo địa phương giao.

Điều 5. Quyền hạn

1. Đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã

a) Kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chuyên môn cấp trên về những vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao.

b) Cử cán bộ, công tác viên tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ; trực tiếp xây dựng hoặc mời chuyên gia dàn dựng, hướng dẫn luyện tập các chương trình văn nghệ, thể thao tham gia các hội thi, hội diễn, hội thao, liên hoan... do cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức. Đảm bảo các quy định của pháp luật về chế độ thù lao, bồi dưỡng.

c) Được phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng cấp xã tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao... đảm bảo theo quy định của

pháp luật và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của Trung tâm văn hoá - Thể thao cấp xã.

d) Được phối hợp, liên kết tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu của Nhân dân trên địa bàn, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của Trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã.

2. Đối với Nhà văn hóa - Khu thể thao Thôn, Tổ dân phố

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b) Xây dựng nội quy hoạt động, tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư trên địa bàn làm căn cứ tổ chức hoạt động, đảm bảo đúng mục đích, chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các văn bản của Trung ương, Thành phố và Quy chế này, thực hiện niêm yết công khai tại Nhà Văn hoá - Khu Thể thao thôn, tổ dân phố.

c) Tổ chức các hoạt động đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này.

d) Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, sáng tạo văn hóa của Nhân dân đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy định.

e) Vận động Nhân dân trong thôn, tổ dân phố hưởng ứng, tham gia các hoạt động tổ chức định kỳ, đột xuất tại Nhà văn hoá - Khu thể thao thôn, tổ dân phố. Vận động Nhân dân tham gia đóng góp, ủng hộ kinh phí tổ chức các hoạt động và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị Nhà văn hoá - Khu thể thao thôn, tổ dân phố (nếu cần).

f) Lập hệ thống sổ sách theo dõi tình hình hoạt động và cơ sở vật chất, trang thiết bị. Thống kê, báo cáo công khai, minh bạch các hoạt động của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo với Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan quản lý cấp trên về các nội dung có liên quan.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

Chương III **TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ**

Điều 6. Cơ cấu tổ chức

1. Đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã

a) Thành lập Ban Chủ nhiệm:

- Thẩm quyền thành lập: Chủ tịch UBND cấp huyện

- Văn bản thành lập: Quyết định

- Nguyên tắc hoạt động: Ban Chủ nhiệm hoạt động theo nguyên tắc kiêm

nhiệm, tự quản, không phát sinh thêm biên chế, tự trang trải từ nguồn kinh phí xã hội hóa và hỗ trợ của ngân sách xã.

b) Cơ cấu, tiêu chuẩn về nhân sự Ban Chủ nhiệm

- Cơ cấu Ban Chủ nhiệm: Chủ nhiệm; Phó Chủ nhiệm, các Ủy viên

- Tiêu chuẩn:

+ Chủ nhiệm: Số lượng 01. Do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phụ trách văn hóa-xã hội kiêm nhiệm.

+ Phó Chủ nhiệm: Số lượng: 01. Là Công chức văn hóa-xã hội do Chủ nhiệm đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

+ Ủy viên: Số lượng: từ 03 đến 05 thành viên. Là người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, công tác câu lạc bộ...

c) Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

- Ban Chủ nhiệm: Căn cứ theo quy định, tiêu chuẩn cán bộ, công chức cấp xã.

- Cán bộ chuyên môn nghiệp vụ: Có trình độ Trung cấp trở lên, được qua đào tạo, tập huấn chuyên môn về lĩnh vực văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao...

2. Đối với Nhà văn hóa - Khu thể thao Thôn, Tổ dân phố

a) Thành lập Ban Chủ nhiệm:

- Thẩm quyền thành lập: Chủ tịch UBND cấp xã

- Văn bản thành lập: Quyết định

- Nguyên tắc hoạt động: Ban Chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tự quản, tự trang trải từ nguồn kinh phí xã hội hóa và hỗ trợ của ngân sách địa phương. Ban Chủ nhiệm được lựa chọn cộng tác viên phục vụ các hoạt động của nhà văn hóa- khu thể thao thôn, tổ dân phố khi có nhu cầu.

b) Cơ cấu, tiêu chuẩn nhân sự Ban Chủ nhiệm:

- Cơ cấu Ban Chủ nhiệm: 01 Chủ nhiệm, tối đa không quá 02 Phó Chủ nhiệm, từ 01 đến 03 Ủy viên.

- Tiêu chuẩn:

+ Chủ nhiệm: Số lượng: 01. Do Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố kiêm nhiệm.

+ Phó Chủ nhiệm: Số lượng: 01. Do Trưởng công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố hoặc Phó Trưởng thôn, Tổ Phó Tổ dân phố kiêm nhiệm.

+ Ủy viên: Số lượng: 03. Do đại diện các tổ chức đoàn thể thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm.

c) Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

Có trình độ tốt nghiệp Trung học phổ thông trở lên, biết sử dụng các trang

thiết bị nghe, nhìn cơ bản. Có khả năng quản lý, tổ chức các hoạt động của Nhà văn hóa - Khu thể thao.

Điều 7. Chế độ chính sách

a) Đối với cán bộ, công chức cấp xã được hưởng lương, phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách, khi kiêm nhiệm nhiệm vụ của Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp xã được hưởng mức bồi dưỡng trong nguồn kinh phí tổ chức hoạt động được giao hàng năm tùy thuộc vào quy mô của từng nhiệm vụ cụ thể.

b) Đối với các chức danh tham gia Ban chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố làm việc theo chế độ kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp theo chức danh của người tham gia.

Chương IV CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ VÀ KINH PHÍ

Điều 8. Cơ sở vật chất

1. Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã

a) Được xây dựng với diện tích theo quy hoạch đã được phê duyệt tùy vào tình hình thực tế địa phương.

b) Quy mô Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã đảm bảo theo quy định hiện hành, được quy hoạch xây dựng ở khu vực trung tâm, thuận lợi giao thông, đáp ứng các điều kiện cơ bản (Có phòng chức năng phù hợp; Hội trường đa năng: dùng để tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin, triển lãm, sinh hoạt câu lạc bộ sở thích; cụm công trình hoặc trang thiết bị luyện tập thể dục thể thao...)

2. Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố

a) Vị trí xây dựng: Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố được xây dựng ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho Nhân dân tham gia sinh hoạt.

b) Diện tích, quy mô xây dựng, kiến trúc theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Thông tư Thông tư 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, đồng thời phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và bản sắc văn hóa của địa phương.

Điều 9. Trang thiết bị

1. Nguyên tắc

Việc trang bị trang thiết bị cho Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp xã; Nhà văn hoá – Khu thể thao thôn, tổ dân phố đảm bảo các trang thiết bị cơ bản theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; phù hợp với quy mô và điều kiện thực tế, nguồn lực của địa phương và được UBND cấp huyện, cấp xã phê duyệt.

2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã

Đảm bảo đủ các trang thiết bị cơ bản theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

- Bộ tăng âm (tivi, ampli, micro, loa,...). Căn cứ khả năng của địa phương và kêu gọi xã hội hoá có thể trang bị màn hình Led (nếu cần).
- Bộ trang trí, khánh tiết: cờ Tổ quốc, cờ Đảng, ảnh hoặc tượng Bác Hồ, phong màn sân khấu nhỏ, băng khẩu hiệu, cờ trang trí...
- Bàn ghế phục vụ hội họp, sinh hoạt.
- Tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền...
- Bảng tin, nội quy hoạt động, bảng quy tắc ứng xử nơi công cộng...
- Các loại nhạc cụ phù hợp với tình hình thực tiễn và văn hóa địa phương
- Dụng cụ thể dục thể thao: bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cờ tướng... bộ dụng cụ thể dục ngoài trời (phù hợp với tình hình địa phương).
- Cụm các công trình thể dục thể thao: có ít nhất một công trình thể dục thể thao như sân tập thể thao; nhà tập luyện thể thao, hồ bơi và các công trình thể thao khác.

Căn cứ điều kiện thực tế và quy mô tổ chức của Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo các quy chuẩn chuyên môn và theo thẩm quyền.

3. Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố

Đảm bảo đủ các trang thiết bị cơ bản theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

- Bộ trang âm (Loa, Amply, Micro)
- Bộ trang trí, khánh tiết: Cờ tổ quốc, cờ Đảng, ảnh hoặc tượng Bác Hồ, phong màn sân khấu nhỏ, băng khẩu hiệu, cờ trang trí...
- Bàn ghế phục vụ sinh hoạt
- Tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền.
- Bảng tin, nội quy hoạt động; bảng niêm yết Quy tắc ứng xử.
- Một số nhạc cụ phổ thông, truyền thống phù hợp với địa phương/
- Dụng cụ luyện tập thể dục, thể thao đơn giản.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Nguyên tắc

Việc quản lý thu, chi của Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện theo quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn và các quy định quản lý tài chính hiện hành.

2. Nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước đảm bảo

Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố được ngân sách Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách và các nguồn xã hội hóa hợp pháp về hoạt động văn hóa, thể thao, các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.

3. Nguồn kinh phí khác

Nguồn xã hội hoá, nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đóng góp, tham gia hoạt động tại Trung tâm Văn hoá – Thể thao cấp xã, Nhà Văn hoá - Khu thể thao thôn, tổ dân phố.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp thẩm định tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt Quy chế hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức hoạt động tại Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp xã; Nhà văn hoá - Khu thể thao thôn, tổ dân phố.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Có trách nhiệm xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phù hợp với yêu cầu, thực tiễn địa phương, không trái với nội dung tại Quy chế này; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã phê duyệt.

- Chủ tịch UBND cấp xã ra quyết định thành lập Ban Chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố.

3. Ban Chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Quy chế này xây dựng Quy chế hoạt động, kế hoạch hoạt động hàng năm của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn. Trong trường hợp vấn đề báo cáo vượt quá thẩm quyền, sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.